

Số: 1271/QĐ-UBND

Kiên Giang, ngày 23 tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**V/v ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu tỉnh Kiên Giang
giai đoạn 2021 - 2025**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị quyết số 25/2021/QH15 ngày 28/7/2021 của Quốc hội khóa XV về phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 – 2025;

Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 – 2025;

Căn cứ Quyết định số 319/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ về quy định xã nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2021 - 2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 176/TTr-SNNPTNT ngày 09/5/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xã đạt chuẩn xã nông thôn mới kiểu mẫu tỉnh Kiên Giang giai đoạn 2021 – 2025 là xã đáp ứng các yêu cầu sau:

1. Đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 – 2025.
2. Thu nhập bình quân đầu người của xã tại thời điểm xét, công nhận xã nông thôn mới kiểu mẫu phải cao hơn từ 10% trở lên so với mức thu nhập bình quân đầu người áp dụng theo quy định đối với xã nông thôn mới nâng cao tại cùng thời điểm.
3. Có ít nhất một mô hình áp thông minh.
4. Đạt tiêu chí quy định xã nông thôn mới kiểu mẫu theo ít nhất một trong các lĩnh vực nổi trội nhất (về tổ chức sản xuất, về giáo dục và đào tạo, về nghèo



đa chiều, về y tế, về văn hóa, về du lịch, về thu nhập, về môi trường, về chuyển đổi số, về an ninh trật tự,...) ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Các sở, ban ngành, đoàn thể cấp tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, tiến hành triển khai hướng dẫn thực hiện, cụ thể như sau:

1. Cục Thống kê tỉnh chịu trách nhiệm triển khai, hướng dẫn thực hiện đánh giá nội dung thu nhập tại khoản 2, Điều 1 Quyết định này và lĩnh vực thu nhập.

2. Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan hướng dẫn, đánh giá kết quả thực hiện nội dung tại khoản 3, Điều 1 Quyết định này.

3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chịu trách nhiệm triển khai, hướng dẫn, đánh giá kết quả thực hiện lĩnh vực về tổ chức sản xuất.

4. Sở Giáo dục và Đào tạo chịu trách nhiệm triển khai, hướng dẫn, đánh giá kết quả thực hiện lĩnh vực về giáo dục và đào tạo.

5. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chịu trách nhiệm triển khai, hướng dẫn, đánh giá kết quả thực hiện lĩnh vực nghèo đa chiều.

6. Sở Y tế chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Bảo hiểm xã hội tỉnh hướng dẫn, đánh giá kết quả thực hiện lĩnh vực về y tế.

7. Sở Văn hóa và Thể thao chịu trách nhiệm triển khai, hướng dẫn, đánh giá kết quả thực hiện lĩnh vực về văn hóa.

8. Sở Du lịch chịu trách nhiệm triển khai, hướng dẫn, đánh giá kết quả thực hiện lĩnh vực về du lịch.

9. Sở Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm triển khai, hướng dẫn, đánh giá kết quả thực hiện lĩnh vực về môi trường.

10. Sở Thông tin và Truyền thông chịu trách nhiệm triển khai, hướng dẫn, đánh giá kết quả thực hiện lĩnh vực chuyển đổi số.

11. Công an tỉnh chịu trách nhiệm triển khai, hướng dẫn, đánh giá kết quả thực hiện lĩnh vực về an ninh trật tự.

Điều 3. Tổ chức thực hiện:

1. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức đoàn thể chính trị- xã hội có liên quan tham gia giám sát, phối hợp thực hiện đạt chuẩn xã nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh theo quy định.

2. Căn cứ vào hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương; các sở, ban ngành, cơ quan liên quan hướng dẫn tiêu chuẩn chuyên ngành hoặc quy định khung đối với các yêu cầu lĩnh vực kiểu mẫu cho xã nông thôn mới kiểu mẫu quy định tại Điều 1 của Quyết định này, gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành hướng dẫn thực hiện.

3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành, cơ quan có liên quan thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các địa phương, đơn vị liên quan trong quá trình triển khai thực hiện; tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét các quy định trình tự, thủ tục xét công nhận và công bố xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu theo quy định.

4. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã đã được công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện xã nông thôn mới kiểu mẫu theo quy định.

Lựa chọn một lĩnh vực nổi trội nhất trong các lĩnh vực (về tổ chức sản xuất, về giáo dục và đào tạo, về nghèo đa chiều, về văn hóa, về du lịch, về y tế, về thu nhập, về môi trường, về chuyển đổi số, về an ninh trật tự,) quy định tại Quyết định này, đăng ký với Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh) để tổng hợp và tổ chức thực hiện.

5. Các sở, ban ngành, cơ quan có liên quan phụ trách hướng dẫn thực hiện các quy định có liên quan xã nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2021 - 2025; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện báo cáo định kỳ 06 tháng, năm và đột xuất theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh và Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh.

6. Sau ngày ký ban hành Quyết định này các Bộ, ngành Trung ương vẫn bản hướng dẫn mới, thì thực hiện theo văn bản của các Bộ, ngành Trung ương.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban ngành, đoàn thể có liên quan; Chánh Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này thay thế Quyết định số 635/QĐ-UBND ngày 21/3/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2019 - 2020 tỉnh Kiên Giang và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. *TĐ*

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn phòng Điều phối NTM TW;
- TT. Tỉnh ủy; TT. HĐND tỉnh;
- CT và các PCT.UBND tỉnh;
- Các sở, ban ngành cấp tỉnh (Đảng, CQ, ĐT và DNNN);
- Các TV BCD các CTMTQG tỉnh;
- UBND các huyện, TP;
- LĐVP, Phòng: KT, KGVX;
- Lưu: VT, tvhung.

CHỦ TỊCH



hamb
Lâm Minh Thành

BỘ TIÊU CHÍ XÃ NÔNG THÔN MỚI KIỂU MẪU
TỈNH KIÊN GIANG GIAI ĐOẠN 2021 - 2025

*(Ban hành theo Quyết định số 1271/QĐ-UBND ngày 23 / 5 /2022 của
 Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang)*

TT	Lĩnh vực	Nội dung	Chỉ tiêu	Đơn vị phụ trách
1	Tổ chức sản xuất	1.1. Có vùng sản xuất hàng hóa tập trung đối với các sản phẩm chủ lực của xã, đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, kinh doanh hiệu quả và thích ứng với biến đổi khí hậu	Đạt	Sở Nông nghiệp và PTNT
		1.2. Có hợp tác xã hoạt động theo Luật Hợp tác xã, liên kết kinh doanh có hiệu quả	≥2	
		1.3. Tỷ lệ cơ giới hóa các khâu chủ yếu trong sản xuất nông nghiệp	100%	
		1.4. Đảm bảo liên kết sản xuất bền vững sản phẩm chủ lực theo chu kỳ liên tiếp, thời gian liên kết tối thiểu là 02 năm; ít nhất 50% sản lượng sản phẩm được liên kết tiêu thụ.	Đạt	
		1.5. Có sản phẩm OCOP đạt từ 3 sao trở lên	≥2	
2	Giáo dục và Đào tạo	2.1. Các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở đạt chuẩn quốc gia	100%	Sở Giáo dục và Đào tạo
		2.2. Tỷ lệ huy động trẻ đi học mẫu giáo 5 tuổi	≥90%	
		2.3. Tỷ lệ trẻ em 6 tuổi vào học lớp 1	≥90%	
		2.4. Tỷ lệ trẻ em 11 tuổi hoàn thành chương trình giáo dục tiểu học (các trẻ em 11 tuổi còn lại đều đang học các lớp tiểu học)	≥90%	
		2.5. Tỷ lệ thanh thiếu niên từ 15 đến 18 tuổi đang học chương trình giáo dục phổ thông hoặc giáo dục thường xuyên cấp phổ thông hoặc giáo dục nghề nghiệp	≥90%	
3	Nghèo đa chiều	Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025	≤1%	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội



TT	Lĩnh vực	Nội dung		Chỉ tiêu	Đơn vị phụ trách
4	Y tế	3.1. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế		98%	BHXH tỉnh
		3.2. Người dân trên địa bàn xã được quản lý, theo dõi sức khỏe		≥95%	Sở Y tế
		3.3. Trạm y tế xã đủ điều kiện khám và chữa bệnh Bảo hiểm y tế		Đạt	
		3.4. Đảm bảo các quy định về phòng, chống dịch; không để xảy ra tình trạng ngộ độc thực phẩm		Đạt	
5	Văn Hoá	4.1. Có mô hình hoạt động văn hóa, thể thao tiêu biểu, thu hút từ 60% trở lên số người dân thường trú trên địa bàn tham gia		Đạt	Sở Văn hóa và Thể thao
		4.2. Mỗi ấp có ít nhất 01 đội hoặc 01 câu lạc bộ văn hóa - văn nghệ hoạt động thường xuyên, hiệu quả		Đạt	
		4.3. Các hoạt động tín ngưỡng, tâm linh truyền thống phù hợp theo quy định của pháp luật được duy trì và bảo tồn đảm bảo giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc anh em		Đạt	
6	Du lịch (áp dụng đối với xã có địa điểm Du lịch)	5.1. Có ít nhất 01 điểm du lịch hoặc khu du lịch được công nhận theo quy định của Luật Du lịch		Đạt	Sở Du lịch
		5.2. Cộng đồng dân cư, các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động du lịch trên địa bàn thực hiện tốt ứng xử văn minh với khách du lịch		Đạt	
		5.3. Hoạt động quảng bá hình ảnh du lịch được triển khai thường xuyên có hiệu quả		Đạt	
7	Thu nhập	Thu nhập bình quân đầu người (triệu đồng/người/năm)	Năm 2021	≥72	Cục Thống kê tỉnh
			Năm 2022	≥76	
			Năm 2023	≥81	
			Năm 2024	≥86	
			Năm 2025	≥91	

TT	Lĩnh vực	Nội dung	Chỉ tiêu	Đơn vị phụ trách
8	Môi trường	6.1. Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt và chất thải rắn nguy hại trên địa bàn được thu gom và xử lý theo đúng quy định	100%	Sở Tài nguyên và Môi trường
		6.2. Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt bằng biện pháp phù hợp, hiệu quả	$\geq 50\%$	
		6.3. Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện phân loại chất thải rắn tại nguồn	$\geq 70\%$	
		6.4. Có mô hình bảo vệ môi trường hoạt động thường xuyên, hiệu quả, thu hút được sự tham gia của cộng đồng	Đạt	
		6.5. Cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn thực hiện xử lý rác thải, nước thải đạt tiêu chuẩn và đảm bảo bền vững	100%	
		6.6. Có từ 60% trở lên số tuyến đường xã, ấp có rãnh thoát nước và được trồng cây bóng mát hoặc trồng hoa cây cảnh toàn tuyến	Đạt	
9	Chuyển đổi số	7.1. Có dịch vụ công trực tuyến mức độ 4	Đạt	Sở Thông tin và Truyền thông
		7.2. Ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính	Đạt	
10	An ninh trật tự	8.1. Có mô hình bảo vệ an ninh trật tự trên địa bàn xã hoạt động có hiệu quả thu hút sự tham gia và hưởng ứng của người dân	Đạt	Công an tỉnh
		8.2. Trong 03 năm liên tục trước năm xét, công nhận xã nông thôn mới kiểu mẫu, trên địa bàn xã không để xảy ra các hoạt động: chống Đảng, chống chính quyền; tuyên truyền, phát triển đạo trái pháp luật; phá hoại các công trình kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng; mâu thuẫn tranh chấp phức tạp, kéo dài trong nội bộ nhân dân; khiếu kiện đông người trái pháp luật.	Đạt	
		8.3. Trong 03 năm liên tục trước năm xét, công nhận xã nông thôn mới kiểu mẫu, trên địa bàn xã: không có công dân thường trú ở xã phạm tội; không có tụ điểm phức tạp về trật tự xã hội; tệ nạn xã hội được kiểm chế, giảm; không để xảy ra cháy, nổ, tai nạn	Đạt	

TT	Lĩnh vực	Nội dung	Chỉ tiêu	Đơn vị phụ trách
		giao thông và tai nạn lao động nghiêm trọng do công dân của xã gây ra tại cộng đồng.		
		8.4. Trong 03 năm liên tục trước năm xét, công nhận xã nông thôn mới kiểu mẫu: xã có thành tích xuất sắc trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc và được khen thưởng; Công an xã đạt danh hiệu “Đơn vị tiên tiến” trở lên, không có cá nhân bị kỷ luật.	Đạt	

